

QUYẾT ĐỊNH
Về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024
của Ủy ban nhân dân phường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA A

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7108/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường với số tiền 2.003.916.000 đồng (Hai tỉ không trăm lẻ ba triệu chín trăm mười sáu ngàn đồng). Đính kèm biểu số 2 - Thông tư 90/2018/TT-BTC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Tài chính - Kế toán phường và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH Quận;
- Đảng ủy phường;
- UBND phường: CT, các phó CT;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, TC-KT, Hồng.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ngân

Biểu số 2 - Ban hành
kèm theo Thông tư
số 90/2018/TT-BTC 28 tháng 9
năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Ủy ban nhân dân Phường Bình Hưng Hòa A
Chương: 800

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 6501 /QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND phường Bình Hưng Hòa A)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
A	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.003.916.000
1	Chi tự chủ và không tự chủ	2.003.916.000
1.1	Chi Quốc phòng	189.000.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	189.000.000
	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	
	Kinh phí tăng thu nhập tho Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND	
1.2	Chi công tác an ninh và trật tự an toàn xã hội	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
1.3	Chi sự nghiệp y tế	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
1.4	Chi sự nghiệp môi trường	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
1.5	Chi sự nghiệp kinh tế	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
1.6	Quản lý Nhà nước	1.530.816.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	662.700.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	800.716.000
	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	67.400.000
	Kinh phí tăng thu nhập tho Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND	
1.7	Đảng	213.100.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	195.900.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	17.200.000
	Kinh phí tăng thu nhập tho Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND	
1.8	Đoàn thể	71.000.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	65.300.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	5.700.000
	Kinh phí tăng thu nhập tho Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND	
1.9	Chi sự nghiệp xã hội	
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA A

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

Số: 7108/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Tân, ngày 12 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở khu phố, ấp; người trực tiếp tham gia hoạt động ở khu phố, ấp và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, mức kinh phí hoạt động của khu phố, ấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về thành lập, chia tách, sáp nhập, đổi tên khu phố, ấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao biên chế công chức hành chính làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thực hiện tổ chức chính quyền đô thị giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026 theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội; Công văn số 2713/UBND-VX ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4983/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về giao biên chế hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc quận năm 2024; Quyết định số 1051-QĐ/QU ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Quận ủy về giao biên chế các cơ quan khối Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, các tổ chức chính trị - xã hội Quận năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3726/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về giao biên chế công chức hành chính làm việc tại Ủy ban nhân dân phường giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026; Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về giao số cán bộ, người hoạt động không chuyên trách làm việc tại phường giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;

Căn cứ Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 9063/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận về giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6241/QĐ-UBND ngày 20 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2024 để bổ sung kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân 10 phường (Nguồn dự toán chi chưa phân bổ);

Xét Tờ trình số 2306/TTr-TCKH ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch quận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do thay đổi số lượng biên chế như sau:

1.1. Bổ sung dự toán ngân sách cho Ủy ban nhân dân 10 phường do tăng số lượng biên chế công chức hành chính, tăng số cán bộ, người hoạt động không chuyên trách số tiền: **8.467.000.000 đồng** (Tám tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu đồng).

Nguồn kinh phí: nguồn Thành phố bổ sung tại Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 14 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

1.2. Giảm trừ dự toán ngân sách của Phòng Quản lý đô thị quận do giảm số lượng biên chế số tiền: **133.000.000 đồng** (Một trăm ba mươi ba triệu đồng).

1.3. Điều chỉnh dự toán ngân sách do thay đổi biên chế của các đơn vị:

- *Quản lý nhà nước:*

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân quận: 133.000.000 đồng

+ Phòng Văn hóa và Thông tin quận: -133.000.000 đồng

- *Đoàn thể:*

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ quận: 153.000.000 đồng

+ Quận đoàn: - 153.000.000 đồng

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

Điều 2. Chấp thuận bổ sung sự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho Ủy ban nhân dân 10 phường để thực hiện các chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố số tiền: **26.401.375.000 đồng** (Hai mươi sáu tỷ bốn trăm lẻ một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), cụ thể:

- Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 24.612.375.000 đồng

- Chi quốc phòng: 1.789.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: nguồn Thành phố bổ sung tại Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

Hoàn trả nguồn dự toán chưa phân bổ (4%) đã giao tại Quyết định số 6241/QĐ-UBND ngày 20 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận số tiền: **9.844.000.000 đồng** (Chín tỷ tám trăm bốn mươi bốn triệu đồng) từ nguồn dự toán của Ủy ban nhân dân 10 phường.

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)

Điều 3. Giao Thủ trưởng các đơn vị Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Văn hóa và Thông tin quận, Phòng Quản lý đô thị quận, Hội liên hiệp

Phụ nữ quận, Quận đoàn và Ủy ban nhân dân 10 phường triển khai thực hiện dự toán được giao và công khai theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch quận, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị quận, Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ quận, Bí thư Quận đoàn, Giám đốc Kho bạc nhà nước Bình Tân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./ *lma*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Tài chính;
- UBND: CT, PCT;
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TĂNG/GIẢM BIÊN CHẾ

(Đính kèm Quyết định số 7103/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng các nội dung tăng	Tổng các nội dung giảm	Chi giáo dục-đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	Chi đảm bảo xã hội	Chi khác	
													Chi giáo dục-đào tạo và dạy nghề	Chi khác				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân quận	133.000.000	0													133.000.000		
2	Phòng Văn hóa và Thông tin	0	-133.000.000													-133.000.000		
3	Phòng Quản lý Đô thị	0	-153.000.000													-153.000.000		
4	Quản đoàn	0	-153.000.000													-153.000.000		
5	Hội Liên hiệp phụ nữ	153.000.000	0													153.000.000		
6	UBND Phường An Lạc	684.600.000	0													684.600.000		
7	UBND Phường An Lạc A	542.900.000	0													542.900.000		
8	UBND Phường Bình Trị Đông	942.900.000	0													942.900.000		
9	UBND Phường Bình Trị Đông B	849.200.000	0													849.200.000		
10	UBND Phường Bình Hưng Hòa	849.200.000	0													849.200.000		
11	UBND Phường Bình Hưng Hòa A	849.200.000	0													849.200.000		
12	UBND Phường Bình Hưng Hòa B	1.014.200.000	0													1.014.200.000		
13	UBND Phường Tân Tạo	942.900.000	0													942.900.000		
14	UBND Phường Tân Tạo A	849.300.000	0													849.300.000		
15	UBND Phường Tân Tạo B	942.900.000	0													942.900.000		
	Tổng cộng	8.753.000.000	-419.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	8.334.000.000	0	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

BỘ SÚNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024 THỰC HIỆN CẤP CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 02/2024/NQ-HĐND NGÀY 14 THÁNG 3 NĂM 2024 CỦA HĐND THÀNH PHỐ
PHỤ LỤC 2
Đánh giá chi tiêu ngân sách theo ngành nghề và lĩnh vực chi tiêu năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận)



Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Trong đó		15	16	Chi khác
													Chi giáo dục-đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ			
A	B	2			5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	UBND Phường An Lạc	4.966.705.000			304.000.000										4.662.705.000		
2	UBND Phường An Lạc A	1.146.352.000			88.000.000										1.058.352.000		
3	UBND Phường Bình Trị Đông	2.341.636.000			175.000.000										2.166.636.000		
4	UBND Phường Bình Trị Đông A	1.544.449.000			139.000.000										1.405.449.000		
5	UBND Phường Bình Trị Đông B	1.423.088.000			95.000.000										1.328.088.000		
6	UBND Phường Bình Hưng Hòa	2.517.821.000			167.000.000										2.350.821.000		
7	UBND Phường Bình Hưng Hòa A	1.522.716.000			189.000.000										1.333.716.000		
8	UBND Phường Bình Hưng Hòa B	3.384.584.000			218.000.000										3.166.584.000		
9	UBND Phường Tân Tạo	4.331.624.000			239.000.000										4.092.624.000		
10	UBND Phường Tân Tạo A	3.222.400.000			175.000.000										3.047.400.000		
	Tổng cộng	26.401.375.000	0	0	1.789.000.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	24.612.375.000	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

PHỤ LỤC 3
HỘI AN TRẦN QUỠN DỰ TOÁN CHỮA PHÂN BỐ (4%)
 (Đính kèm Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 2 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận)



Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Chi giáo dục-đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi quốc phòng	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa, thể thao, thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể	Chi đảm bảo xã hội	Chi khác	
												Chi giáo dục-đào tạo và dạy nghề	Chi nghiệp vụ, chi phí, chi phí khác				
A	B	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	UBND Phường An Lạc	-1.865.000.000													-1.865.000.000		
2	UBND Phường An Lạc A	-423.000.000													-423.000.000		
3	UBND Phường Bình Trị Đông	-867.000.000													-867.000.000		
4	UBND Phường Bình Trị Đông A	-562.000.000													-562.000.000		
5	UBND Phường Bình Trị Đông B	-531.000.000													-531.000.000		
6	UBND Phường Bình Hưng Hòa	-940.000.000													-940.000.000		
7	UBND Phường Bình Hưng Hòa A	-533.000.000													-533.000.000		
8	UBND Phường Bình Hưng Hòa B	-1.267.000.000													-1.267.000.000		
9	UBND Phường Tân Tạo	-1.637.000.000													-1.637.000.000		
10	UBND Phường Tân Tạo A	-1.219.000.000													-1.219.000.000		
	Tổng cộng	-9.844.900.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	-9.844.900.000	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Số: 6503 /TB-UBND

Bình Hưng Hòa A, ngày 13 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Về công bố công khai điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 9063/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 7108/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6501/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa A về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường;

Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A thông báo công khai điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường với số tiền là 2.003.916.000 đồng (Hai tỉ không trăm lẻ ba triệu chín trăm mười sáu ngàn đồng).

Thời gian niêm yết: 30 ngày kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2024.

Địa điểm niêm yết: trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Website Ủy ban nhân dân phường.

Trên đây là Thông báo niêm yết công khai điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường đến các cơ quan chức năng, các ban ngành đoàn thể, các bộ phận có liên quan và nhân dân cùng biết. /s/

Nơi nhận:

- ĐU-UBND phường;
- MTTQ và các đoàn thể phường;
- Lưu VT./.



CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Ngân

Bình Hưng Hòa A, ngày 13 tháng 11 năm 2024

BIÊN BẢN
Niêm yết về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6501/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường,

Hôm nay, ngày 13 tháng 11 năm 2024, chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A:

- Ông: Nguyễn Văn Ngân - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.
- Bà: Huỳnh Thị Thúy Hồng - Công chức Tài chính - Kế toán phường.

2. Đại diện Ban chấp hành Công đoàn phường:

- Ông: Nguyễn Phú Hải - Chủ tịch công đoàn phường.

Tiến hành niêm yết công khai về điều chỉnh và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường (theo Quyết định số 6501/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024) tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, Website Ủy ban nhân dân phường.

Thời gian niêm yết: 30 ngày kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2024.

Biên bản kết thúc vào lúc 14 giờ 15 phút cùng ngày./.

Đại diện công đoàn cơ quan phường



Nguyễn Phú Hải

Đại diện UBND phường



Nguyễn Văn Ngân

